

Số: 01/2024/QĐCNHGT-KDTM

ĐD, ngày 08 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Khoản 2 Điều 357, Khoản 1 Điều 468, Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 24 và 306 Luật Thương mại 2005;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người đại diện Công ty X và người đại diện Công ty Z.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Công ty X;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/6/2024 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Công ty X; Địa chỉ: 451 đường ND, Ấp NT, xã ND, huyện CC, Tp. HCM.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Tấn M, sinh năm: 1980; địa chỉ: 191/1A, Khu phố 4, Phường APĐ, Quận 12, Tp. HCM.

Người đại diện hợp pháp: Công ty Y; địa chỉ: 1/4D đường BT, xã TX huyện HM, Tp. HCM – là tổ chức đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 01/2024/GUQ ngày 27/5/2024.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Y tham gia tố tụng: ông Tạ Minh T, sinh năm: 1982; Địa chỉ: 1/4D đường BT, xã TX, huyện HM, Tp. HCM.

- *Người bị kiện*: Công ty Z; Địa chỉ: thôn 3, xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh LD.

Người đại diện hợp pháp: ông Trương Minh Trường, sinh năm: 1990; chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: thôn 3, xã Đạ Ròn, huyện ĐD, tỉnh LD – là người đại diện theo pháp luật.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Công ty Z có trách nhiệm thanh toán cho Công ty X số tiền 539.311.017đ (trong đó: tiền còn nợ tính đến ngày 23/02/2022 là 457.043.235đ và lãi chậm trả tính đến ngày 23/5/2024 là 82.267.782đ).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành (ngày 22/6/2024) cho đến khi trả hết nợ, Công ty Z còn phải chịu số tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Công ty X theo mức lãi suất 1,2%/tháng hai bên đã thỏa thuận tại Giấy xác nhận tiền mua hàng tồn đọng và thanh toán phụ thu lãi ngày 23/02/2023 giữa Công ty Z và Công ty X cho đến khi trả hết nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh LD;
- VKSND huyện ĐĐ;
- Chi cục THADS huyện ĐĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Đình Anh V